TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN Y** **TỈNH NINH BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 44 /2023/QĐST-HNGĐ	*Y.., ngày 30 tháng 8 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ dân sự thụ lý số: 74/2023/TLST/HNGĐ ngày 16 tháng 8 năm 2023 về việc: Ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn giữa:

Nguyên đơn: Chị Phạm Thị H, sinh năm 1993.

Địa chỉ: thôn 3, xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình.

Bị đơn : Anh Nguyễn Văn Q, sinh năm1993.

Địa chỉ: thôn 3, xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình.

Căn cứ vào các điều 147; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Căn cứ Điều 55, 58, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 22 tháng 8 năm 2023.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 22 tháng 8 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái với đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Phạm Thị H và anh Nguyễn Văn Q.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

***2.1. Về con chung (riêng)*:** Giao cháu Nguyễn Hải Y, sinh ngày 24 tháng 10 năm 2017 và cháu Nguyễn Hải P, sinh ngày 26 tháng 02 năm 2021 cho chị Phạm Thị H được tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi các cháu trưởng thành đủ 18 tuổi,

tự lập được cuộc sống. Anh Nguyễn Văn Q không có nghĩa vụ cấp dưỡng tiền nuôi hai con chung cho chị Phạm Thị H và có quyền đi lại thăm nom chăm sóc con chung.

Về con riêng không ai có nên chị H, anh Q không yêu cầu Tòa án giải quyết.

***2.2. Về tài sản*:** Chị Phạm Thị H và anh Nguyễn Văn Q đều xác định vợ chồng không có tài sản và công nợ nên chị H, anh Q không yêu cầu Tòa án giải quyết.

***2.3. Về án phí*:** Chị Phạm Thị H nộp 150.000 đồng (*một trăm năm mươi nghìn đồng)* án phí thuận tình ly hôn sơ thẩm để sung ngân sách Nhà nước, được trừ vào số tiền 300.000 đồng (*ba trăm nghìn đồng)* tạm ứng án phí chị đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2021/0005756 ngày 16 tháng 8 năm 2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Y, tỉnh Ninh Bình.

Hoàn trả lại cho chị Phạm Thị H số tiền là 150.000 đồng (*một trăm năm mươi nghìn đồng)* tiền tạm ứng án phí mà chị đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Ninh Bình.
- VKSND huyện Y.
- Chi cục THADS huyện Y.
- UBND xã K.
- Các đương sự.
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Vũ Nhật Trung